



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ  
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ  
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT  
SECURITIES AND CASH  
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

*Kính gửi:* Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư  
*To:* Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/Fund Management company: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/VietFund Management
  - Tên Ngân hàng giám sát/Supervisory Bank: Ngân hàng Standard Chartered/Standard Chartered Bank
  - Tên quỹ ETF/ETF name: Quỹ ETF VFMVN30/VFMVN30 ETF
  - Mã chứng khoán/Securities symbol: E1VFN30
  - Địa chỉ trụ sở chính/Main office address: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
  - Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
  - Ngày giao dịch hoán đổi/Exchange date: 13/08/2018
  - Đơn vị tính lô ETF/Unit: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/1 lot of ETF = 100 000 ETF shares
- Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT Order	Mã chứng khoán Securities Symbol	Số lượng Volume	Tỷ lệ % trong danh mục Weighting
1	BMP	120	0.41%
2	CII	520	0.87%
3	CTD	120	1.21%
4	CTG	1,050	1.64%
5	DHG	130	0.86%
6	DPM	440	0.50%
7	FPT	1,390	3.85%
8	GAS	270	1.71%
9	GMD	450	0.75%
10	HPG	3,610	8.58%
11	HSG	700	0.47%
12	KDC	350	0.76%
13	MBB	3,360	5.02%
14	MSN	1,190	6.80%
15	MWG	590	4.37%
16	NVL	900	3.76%
17	PLX	330	1.35%
18	PNJ	320	1.97%
19	REE	480	1.05%
20	ROS	400	1.07%
21	SAB	270	3.62%
22	SBT	770	0.80%
23	SSI	850	1.65%
24	STB	4,840	3.50%

25	VCB	1,020	4.16%
26	VIC	1,410	9.44%
27	VJC	770	7.54%
28	VNM	880	8.88%
29	VPB	4,110	7.07%
30	VRE	2,420	6.25%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,555,561,500

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,557,079,700

- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 1,518,200

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại  
Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

**Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash**

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason

**Đại diện Công bố thông tin**

*Authorized Representative to disclose information*



**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam**  
**Trần Thanh Tân**  
**Tổng Giám đốc**